

THỦ ẤN CỦA DI LẶC BỒ TÁT

Biên dịch: HUYỀN THANH

Di Lạc Bồ Tát (tên Phạn là: Maitreya) dịch âm là Di Đế Lễ, Mai Đát Lê Dược, hoặc Mai Nhậm Lê. Dịch ý là Từ Thị. Là vị Bồ Tát vào thời đương lai sẽ hạ sinh nối tiếp sau Đức Thích Tôn để thành Phật. Vì thế lại xưng là Nhất Sinh Bồ Xứ Bồ Tát, Bị Xứ Tát Đóa hoặc Di Lạc Như Lai.



Di Lạc Bồ Tát có hiệu là **Từ Thị**, tên hiệu đó xác lập căn bản tối hậu là Bản Nguyên Sở Hạnh của Ngài. Ngay trên Duyên Khởi, đời đời kiếp kiếp Ngài đều tu tập Tam Muội **Từ Tâm**, hành **Từ Hạnh** để cứu độ chúng sinh. Đức đặc biệt của Di Lạc là sau khi dứt trừ sự thống khổ của các chúng sinh, liền tiến thêm một bước là ban cho chúng sinh niềm vui của Pháp (Pháp Lạc)

Trong Kinh **Nhất Thiết Trí Quang Minh Tiên Nhân Từ Tâm Nhân Duyên Bất Thực Nhục** nói: Di Lạc Bồ Tát pháp tâm chẳng ăn thịt, do nhân duyên này mà có tên gọi là Từ Thị

Đại Nhật Kinh Sớ, quyển một ghi chép là: Từ Thị Bồ Tát dùng Tâm Từ (Maitri_citta) trong bốn vô lượng của Phật làm đầu. Lòng Từ này từ trong Chủng Tính của Như Lai sinh ra hay khiến cho tất cả Thế Gian chẳng bị đứt mầm giống Phật cho nên xưng là Từ Thị.

Trong Kim Cương Giới Mạn Đà La, Di Lạc Bồ Tát là một vị thuộc 16 Tôn đời Hiền Kiếp được an trí ở đầu phía Bắc bên phương Đông của nhóm Tam Muội Gia Hội.

Hình tượng liên quan có nhiều cách nói

Đồ Tượng (tượng vẽ) trong **Hiện Đồ Thai Tạng Mạn Đà La** là thân màu thịt, đầu đội mào báu, trong mào có Tốt Đồ Ba (Stupa:Tháp nhiều tầng), tay trái tác Thí Vô Úy; tay phải cầm hoa sen, trên hoa có cái bình báu.

Ngoài ra còn có Tôn Hình truyền đời khác nhau như Di Lạc có 30 cánh tay... mà **Bố Đại Hòa Thượng** của Trung Quốc được xem là hóa thân của Di Lạc Bồ Tát. Ngài có cái bụng to, dung mạo cười vui trở thành hình tượng đặc biệt trong các chùa Phật của Trung Quốc.

1_ Di Lạc Bồ Tát Thủ Ấn (1)_ Tốt Tháp Bà Ấn (Stupa-mudra)

Ấn này biểu thị cho nghĩa Di Lạc Bồ Tát cầm cái tháp có tất cả Pháp Thân. Đối với tất cả Ái Kiến, Phiền Não cho đến vật chướng thể thặng của hàng Nhị Thừa thời đều thắng được. Biết tất cả tính hiểu biết (Tri Tính) của chúng sinh, tương ứng mà khởi nghĩa Từ (ban niềm vui). Lại xưng là **Phát Sinh Phổ Biến Đại Bi Tâm Tam Muội Gia Ấn**.

Chắp hai tay lại giữa rỗng (Hư Tâm Hợp Chưởng) kèm dựng đứng hai ngón cái hợp nhau rồi tiếp chạm phần gốc của hai ngón giữa, co cong hai ngón trở vịn nhẹ đầu ngón của hai ngón cái



2_ Di Lạc Bồ Tát Thủ Ấn (2) _ Liên Hoa Hợp Chưởng:

Đây là Thủ Ấn của Di Lạc Bồ Tát tại Trung Đài Bát Diệp Viện trong Thai Tạng Giới, là Liên Hoa Hợp Chưởng.



Chân Ngôn là:

ॐ नमः समन्त बुद्धानाम् महायोगा योनिस्वारीके स्व
 नमः

NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM _MAHĀ YOGA YOGINI
 YOGE'SVARI_ KHAM JARIKE_ SVĀHĀ

3_ Di Lạc Bồ Tát Thủ Ấn (3):

Đây là Thủ Ấn của Di Lạc Bồ Tát tại Thành Thân Hội của Kim Cương Giới.

Chắp hai tay lại giữa rỗng, hai ngón trở cùng hợp móng ngón, hai ngón cái đè mặt ngón bên cạnh hai ngón trở



Chân Ngôn là:

ॐ मित्रेया अ स्वऱहऱ
OM MAITREYA A SVÀHÀ

19/12/2008